

Số: 05/2022/QĐST-DS

Tiên Lãng, ngày 25 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S, địa chỉ: Số 77 phường T, quận H, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L, chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương L, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh Hải Phòng và ông Nguyễn Hồng S, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ và tài sản bảo đảm SHB, Chi nhánh H (Giấy ủy quyền số 226/UQ-TGD ngày 22/8/2017).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1971 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1974; cùng địa chỉ: Khu 6, thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Văn C và bà Bùi Thị H phải trả SHB số tiền nợ tính đến ngày 17/11/2022 là 202.542.553 (Hai trăm linh hai triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm lăm mươi ba) đồng; trong đó nợ gốc là 134.170.000 đồng, lãi trong hạn là 59.992.866 đồng, lãi quá hạn là 8.379.687 đồng.

Kể từ ngày 18/11/2022 cho đến khi thi hành án xong, ông C, bà H còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn phát sinh theo thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số 126/2016/HĐTDTDH-CN/SHB.110401 ngày 07/10/2016 và hợp đồng tín dụng số 12/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.110401 ngày 24/01/2017 đã ký kết giữa SHB với ông Nguyễn Văn C, bà Bùi Thị H. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng

cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Nếu ông C, bà H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì SHB yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế tài sản số 3784.2016/HĐTC, quyền số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 24/01/2017 và Phụ lục hợp đồng số 0417.2017/PLHĐ, quyền số 03 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/10/2016 đã ký giữa ông C, bà H - bên thế chấp và SHB – bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng 236m² đất thuộc thửa số 16, tờ bản đồ số 16, tại địa chỉ: Khu 6, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng, đã được Ủy ban nhân dân huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 589294, vào sổ cấp GCN số H04237 ngày 04/10/2010 (đăng ký thay đổi ngày 05/11/2010) cho hộ ông Nguyễn Văn C và bà Bùi Thị H, cùng toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho SHB. Nếu số tiền phát mại tài sản thế chấp còn thừa thì ông C, bà H có quyền nhận lại phần còn thừa tương ứng. Trường hợp số tiền phát mại tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông C, bà H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho SHB.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn C, bà Bùi Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.063.000 (Năm triệu không trăm sáu mươi ba nghìn) đồng.

Trả lại SHB số tiền 4.358.000 (Bốn triệu ba trăm năm mươi tám nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân huyện Tiên Lãng theo Biên lai thu số 0006371 ngày 26 tháng 10 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Huyền Trang